

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/HS-PT
Ngày 23/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Minh Tự

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Lực

Ông Nguyễn Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Hiệp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Ngọc Anh - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 65/2018/TLPT-HS ngày 05/7/2018 đối với bị cáo Dương Văn Tr. Do có kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2018/HS-ST ngày 24/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ch Th, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Dương Văn Tr, sinh năm 1994. Nơi cư trú: số 469D, khóm 3, phường 6, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; giới tính: Nam; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Dương Văn Lộc, sinh năm 1969 và bà Thạch Thị Mỹ Châu, sinh năm 1973; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không, tiền án: có hai tiền án, 1/ vào ngày 03/7/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” với mức hình phạt 03 năm tù, 2/ vào ngày 30/5/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” với mức hình phạt 01 năm tù; Nhân thân: xấu; bị bắt tạm giữ ngày 19/3/2018, chuyển sang tạm giam ngày 22/3/2018 cho đến nay (bị cáo mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu năm 2018 bị cáo Dương Văn Tr đi mua bán gà ở tỉnh Bến Tre có quen biết với một người tên là Kh, bị cáo cùng Kh sử dụng chất ma túy khoảng 3 đến 4 lần ở tỉnh Bến Tre. Ngày 16/3/2018 bị cáo sang tỉnh Bến Tre bán gà trống cho Kh rồi bị cáo mua ma túy của Kh và người bạn của Kh tên Kha với số tiền 1.500.000 đồng, vì không đủ tiền nên bị cáo đưa 1.000.000 đồng cùng con gà trống cho Kh. Sau đó, bị cáo đem về cất giấu ở nhà bị cáo và khi có đi đâu thì bị cáo đem theo trong người để sử dụng. Đến ngày 19/3/2018 bị cáo Dương Văn Tr điều khiển xe

mô tô mang biển số 84FC-5295 đến nhà trọ của bạn tên Thạch Sơn, đến nơi bị cáo Tr gặp Sơn và Nguyễn Phú Tr rồi cả 3 tổ chức uống rượu, trong lúc đang uống rượu thì bị cáo Tr lấy chất ma túy và bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy mà bị cáo mang theo nên cả 3 cùng sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì Huỳnh Kim Hoàng nhờ bị cáo Tr chở đến tiệm game Quang Dũng ở phường 6, TP Trà Vinh để Hoàng chơi game bắn cá, trên đường bị cáo Dương Văn Tr chở Hoàng đi bị cáo Dương Văn Tr nhớ còn bỏ quên bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy tại phòng trọ của Sơn, lúc này khoảng 15 giờ 30 phút bị cáo Tr vào phòng trọ của Sơn lấy bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy cất giấu vào trong người, xong quay ra chở Hoàng đi đến đường tránh Quốc lộ 53 thuộc khu vực ấp Trì Phong, xã Hòa Lợi, huyện Ch Th, tỉnh Trà Vinh thì bị Công an huyện Ch Th kết hợp cùng Công an xã Hòa Lợi, huyện Ch Th kiểm tra hành chính đối với Tr.

- Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 19/3/2018 phát hiện và thu giữ trên người Dương Văn Tr 01 bọc nylon màu trắng đen bên trong có bọc ny lon được hàn kín chứa chất tinh thể rắn trong suốt nghi là chất ma túy, 01 bật lửa, 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, 01 điện thoại di động, 01 ví đựng tiền bên trong có 830.000 đồng tiền Việt Nam, 05 đoạn ống nhựa trong suốt màu trắng, đồng thời thu giữ 01 xe máy hai bánh nhãn hiệu Warm biển số 84FC-5295 là phương tiện do bị cáo Tr điều khiển.

- Tại kết luận giám định số 131/KLGD-PC54 ngày 20/3/2018 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Vĩnh Long thì chất tinh thể rắn trong suốt gói giám định là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,3037 gam.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2018/HS-ST ngày 24/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ch Th, tỉnh Trà Vinh đã quyết định.

1. Tuyên bố bị cáo Dương Văn Tr phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Dương Văn Tr 02 (*hai*) năm tù, thời hạn phạt tù tính kể từ ngày 19/3/2018.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 22/6/2018 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh kháng nghị đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng sửa án sơ thẩm xét xử bị cáo Dương Văn Tr về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và tăng hình phạt đối với bị cáo Dương Văn Tr đúng theo khung hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Dương Văn Tr thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã mô tả, bị cáo thống nhất quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hay khiếu nại gì. Đối với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh bị cáo không có ý kiến gì.

Quan điểm của Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh giữ nguyên kháng nghị và trình bày ý kiến như sau: Nội dung bản án sơ thẩm nhận định hành vi phạm tội của bị cáo Dương Văn Tr thể hiện trong bản án đầy đủ, chính xác và đánh giá đúng những chứng cứ đã thu thập được. tuy nhiên việc áp dụng điểm, khoản, Điều luật trong bản án là chưa chính xác. Bởi vì trong vụ án này bị cáo có hai tiền án chưa được xóa án tích thuộc Tr hợp tái phạm nguy hiểm, mà bị cáo phạm tội lần này với lỗi cố ý trực tiếp, theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 bị cáo tuộc Tr hợp tái phạm nguy hiểm, đây là tình tiết định khung được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Nhưng án sơ thẩm xét xử bị cáo Dương Văn Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo 02 năm tù là chưa đúng quy định pháp luật. Từ các phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xét xử sửa án sơ thẩm theo hướng xét xử bị cáo Dương Văn Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và tăng hình phạt đối với bị cáo Dương Văn Tr đúng theo khung hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 từ 05 (năm) đến 06 (sáu) năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh còn trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Xét đề nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh. Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo thừa nhận vào ngày 19/3/2018 bị cáo có mang ma túy theo trong người dùng để sử dụng, nhưng đã bị Công an huyện Ch Th phát hiện và thu giữ số lượng ma túy mà bị cáo mang theo và trước khi phạm tội lần này thì trước đó bị cáo có hai tiền án chưa được xóa án tích là vào năm 2012 và 2017 đúng như án sơ thẩm nhận định. Bị cáo thống nhất quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hay khiếu nại gì, đối với kháng nghị của Viện kiểm sát bị cáo không có ý kiến.

Xét thấy tính chất của vụ án là nghiêm Tr, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo là người đã thành niên, bị cáo nhận thức rất rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi cất giấu ma túy trong người dùng để sử dụng riêng cho mình. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ với lỗi cố ý trực tiếp. Ngoài phạm tội lần này, bị cáo còn có hai tiền án cụ thể là vào ngày 03/7/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” với mức hình phạt 03 năm tù chưa được xóa án tích. Tiếp vào ngày 30/5/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” với mức hình

phạt 01 năm tù thuộc Tr hợp tái phạm theo quy định pháp luật vẫn chưa được xóa án tích lại phạm thêm tội cố ý.

Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định “Đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý” là thuộc Tr hợp tái phạm nguy hiểm. Như vậy đối chiếu với quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 bị cáo Tr đã bị xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” vào năm 2012 chưa được xóa án tích, đến năm 2017 bị cáo tiếp tục phạm tội “Trộm cắp tài sản” là Tr hợp tái phạm vẫn chưa được xóa án tích lại phạm tội khác với lỗi cố ý, lần phạm tội này thuộc Tr hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nhưng cấp sơ thẩm chỉ xem xét Tr hợp phạm tội lần này của bị cáo là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là chưa đúng. Do đó kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đề nghị xét xử bị cáo Tr theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở.

Xét thấy Ch�t ma túy có tác hại rất lớn đối với người sử dụng, nó làm cho sức khỏe con người bị kiệt huệ và là mầm mống của những tội phạm khác, nó làm cho người sử dụng hành xử một cách vô ý thức và gây ra nhiều tệ nạn xã hội mà không thể lường trước được. Do đó cần lên cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng mới đảm bảo tính giáo dục bị cáo và răn đe các hành vi tương tự.

Tuy nhiều khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét sau khi phạm tội bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên khả năng nhận thức pháp luật có phần bị hạn chế đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

[3] Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh phù hợp với quy định pháp luật cần được chấp nhận.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm, không có kháng cáo, không bị kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào **điểm b khoản 1** Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Chấp nhận yêu cầu kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2018/HS-ST ngày 24/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ch Th, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố bị cáo Dương Văn Tr phạm tội “*Tàng trữ trái phép ch�t ma túy*”

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Dương Văn Tr 05 (năm) năm tù, thời hạn phạt tù tính kể từ ngày 19/3/2018

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện Ch Th;
- VKSND huyện Ch Th;
- CA huyện Ch Th;
- CC THADS huyện Ch Th;
- Bị cáo;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Minh Tự